

KẾT QUẢ KHẢO SÁT CÔNG KHAI NGÂN SÁCH NĂM 2023
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

1. Giới thiệu POBI 2023

2. Kết quả khảo sát POBI 2023 thành phố Đà Nẵng

KẾT QUẢ KHẢO SÁT CÔNG KHAI NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG NĂM 2023			
MỨC ĐỘ MINH BẠCH (CHỈ SỐ POBI 2023)		SỰ THAM GIA CỦA NGƯỜI DÂN	TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH
XẾP HẠNG 6	10/10 tài liệu bắt buộc được công bố	XẾP HẠNG 9	XẾP HẠNG 1
ĐIỂM XẾP HẠNG 88,79	8 tài liệu được công bố đúng hạn	ĐIỂM XẾP HẠNG 80	ĐIỂM XẾP HẠNG 100
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ĐẦY ĐỦ	0 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai		

Ghi chú: Trong số 10 tài liệu chấm điểm POBI 2023, chỉ có 8 tài liệu được chấm điểm tính kịp thời (công bố đúng hạn, công bố chậm, công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai).

Mức độ minh bạch của ngân sách

Kết quả khảo sát POBI 2023 cho thấy thành phố Đà Nẵng đã công bố **ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách nhà nước. Tổng số điểm về mức độ công khai, minh bạch của thành phố Đà Nẵng đạt **88,79** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **6** trong tổng số 63 tỉnh, thành phố khảo sát POBI 2023, **giảm 4 hạng** so với kết quả chấm POBI 2022.

**Kết quả chấm POBI 2023 thành phố Đà Nẵng phân theo các nhóm câu hỏi
và tài liệu**

Mục	Điểm POBI chưa quy đổi	Điểm POBI 2023 quy đổi
A. Trụ cột sự tham gia	400	80
B. Trụ cột trách nhiệm giải trình	700	100
C. Trụ cột minh bạch ngân sách – điểm POBI 2023	6215	88,79

Theo loại tài liệu		
1. Báo cáo Dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 trình Hội đồng nhân dân tỉnh	1350	19,29
2. Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 đã được HĐND tỉnh phê duyệt	1000	14,29
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh quý 1/2023	450	6,43
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 6 tháng đầu năm 2023	450	6,43
5. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 9 tháng năm 2023	450	6,43
6. Báo cáo số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện ngân sách tỉnh năm 2023	450	6,43
7. Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh năm 2022 đã được HĐND tỉnh phê duyệt	1265	18,07
8. Báo cáo ngân sách công dân năm 2024 (cho Dự toán đã được phê duyệt)	200	2,86
9. Kế hoạch Đầu tư công năm 2024	200	2,86
10. Báo cáo tình hình nợ công của tỉnh năm 2023 hoặc 2024	100	1,43
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	800	11,43
2. Tính kịp thời	600	8,57
3. Tính thuận tiện	900	12,86
4. Tính đầy đủ	3250	46,43
5. Tính tin cậy	165	2,36
6. Tính liên tục	500	7,14

Kết quả khảo sát POBI 2023 của tỉnh theo tính thuận tiện, tính sẵn có, tính kịp thời, tính đầy đủ, tính tin cậy và tính liên tục của các tài liệu ngân sách được công khai như sau:

Tính thuận tiện của tài liệu công khai

Khi tiếp cận các tài liệu ngân sách trên trang thông tin điện tử (TTĐT) của Sở Tài chính, UBND tỉnh và HĐND thành phố Đà Nẵng, nhóm nghiên cứu nhận thấy:

- Thư mục công khai ngân sách trên trang của STC: có thư mục riêng về công khai ngân sách. Các mục được chia rõ ràng, sắp xếp theo từng năm và có nội dung cập nhật nhằm tạo thuận lợi cho việc truy cập và tìm kiếm các loại tài liệu.
- Thư mục tài liệu kỳ họp trên trang của HĐND: Trang TTĐT của HĐND có thư mục riêng về công khai tài liệu kỳ họp của HĐND.

- Định dạng của tài liệu: Các tài liệu được công khai đều có định dạng excel, thuận tiện cho việc sử dụng.

Tính sẵn có của các tài liệu bắt buộc công khai

- Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng đã công khai 10/10 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Báo cáo Dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 trình HĐND; Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 đã được HĐND phê duyệt; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh quý 1/2023; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 6 tháng đầu năm 2023; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 9 tháng đầu năm 2023; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh năm 2023; Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh năm 2022 đã được HĐND tỉnh phê duyệt; Báo cáo ngân sách công dân năm 2024 (cho Dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 đã được HĐND tỉnh phê duyệt); Kế hoạch Đầu tư công năm 2024 và Báo cáo tình hình nợ công của tỉnh năm 2023.

Tính kịp thời của các tài liệu bắt buộc công khai

Các tài liệu ngân sách được công khai đều được công khai kịp thời.

Tính đầy đủ của tài liệu được công khai

- Báo cáo dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 trình HĐND tỉnh: Báo cáo dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 trình HĐND tỉnh kèm thuyết minh, phản ánh đầy đủ 13 biểu theo hướng dẫn của Thông tư 343. Biểu Cân đối ngân sách (Biểu số 33/CK-NSNN) trong báo cáo Dự toán NSNN trình HĐND tỉnh năm 2024 phản ánh đầy đủ cả 5 mục lớn và chi tiết các mục nhỏ. Biểu 39/CK – NSNN phản ánh chi tiết toàn bộ nội dung các dự toán chi đầu tư cho tất cả các lĩnh vực theo quy định (12 lĩnh vực chi đầu tư). Biểu số 35/CK-NSNN phản ánh đầy đủ các khoản thu cấu thành toàn bộ khoản thu nội địa (18 mục nhỏ) và chi tiết theo loại thuế. Dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 trình HĐND tỉnh có chi tiết nội dung chi thuộc chương trình mục tiêu quốc gia theo đơn vị sử dụng ngân sách tỉnh và huyện (biểu 44/CK-NSNN).
- Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 đã được HĐND tỉnh phê duyệt: Báo cáo phản ánh đầy đủ 13 biểu theo hướng dẫn của Thông tư 343. Biểu cân đối ngân sách (Biểu số 46/CK-NSNN) phản ánh đầy đủ cả 05 mục lớn và chi tiết các mục nhỏ. Biểu số 52/CK-NSNN phản ánh chi tiết toàn bộ nội dung các dự toán chi đầu tư cho 12 lĩnh vực theo quy định. Biểu số 48/CK-NSNN phản ánh đầy đủ các khoản thu (18 mục nhỏ) cụ thể cấu thành toàn bộ khoản thu nội địa và chi tiết theo loại thuế. Biểu 57/CK-NSNN có phản ánh chi tiết các nội dung chi đầu tư cụ thể thuộc chương trình mục tiêu quốc gia cho ngân sách tỉnh và huyện. Báo cáo có phản ánh danh mục các công trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước năm 2024 trên địa bàn tỉnh (biểu số 58/CK-NSNN).
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh quý 1/2023: Báo cáo được công khai kèm báo cáo thuyết minh, phản ánh đầy đủ ba biểu về ngân sách địa phương theo quy định của Thông tư 343. Báo cáo bao gồm những thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước.

Biểu số 59/CK-NSNN phản ánh đầy đủ 04 mục lớn và các mục nhỏ theo quy định của Thông tư 343.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 6 tháng đầu năm 2023: Báo cáo được công khai kèm báo cáo thuyết minh, phản ánh đầy đủ ba biểu về ngân sách địa phương theo quy định của Thông tư 343. Báo cáo bao gồm những thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Biểu số 59/CK-NSNN phản ánh đầy đủ 04 mục lớn và các mục nhỏ theo quy định của Thông tư 343.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 9 tháng năm 2023: Báo cáo được công khai kèm báo cáo thuyết minh, phản ánh đầy đủ ba biểu về ngân sách địa phương theo quy định của Thông tư 343. Báo cáo bao gồm những thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Biểu số 59/CK-NSNN phản ánh đầy đủ 04 mục lớn và các mục nhỏ theo quy định của Thông tư 343.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh cả năm 2023: Báo cáo được công khai kèm báo cáo thuyết minh, phản ánh đầy đủ ba biểu về ngân sách địa phương theo quy định của Thông tư 343. Báo cáo bao gồm những thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Biểu số 59/CK-NSNN phản ánh đầy đủ 04 mục lớn và các mục nhỏ theo quy định của Thông tư 343.
- Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh năm 2022 đã được HĐND tỉnh phê duyệt: Báo cáo được công khai không kèm báo cáo thuyết minh. Báo cáo phản ánh đầy đủ 07 biểu (từ Biểu số 62 đến Biểu số 68) theo quy định của Thông tư 343. Biểu quyết toán cân đối ngân sách (Biểu số 62/CK-NSNN) có phản ánh đầy đủ 06 mục lớn theo quy định. Báo cáo có phản ánh các nguồn thu cụ thể cấu thành toàn bộ khoản thu nội địa gồm 18 nhóm thu nhỏ và chi tiết theo từng loại thuế (Biểu số 63/CK-NSNN). Biểu số 65/CK-NSNN phản ánh đầy đủ 03 mục lớn và các mục nhỏ. Báo cáo có đầy đủ các nội dung chi đầu tư cụ thể thuộc chương trình mục tiêu quốc gia theo các đơn vị sử dụng ngân sách cấp tỉnh và cấp huyện (Biểu số 68/CK-NSNN).
- Danh mục dự án đầu tư công năm 2024: đã được quyết định đầu tư trên địa bàn tỉnh năm 2024 có được công khai trên cổng thông tin điện tử của UBND, HĐND và Sở Tài chính tỉnh (Biểu 58/CK-NSNN).
- Báo cáo nợ công được công khai nhưng chi tiết theo (i) Số dư nợ đầu năm (chi tiết theo từng nguồn vay); (ii) Số vay trong năm (chi tiết vay trả nợ gốc, vay để bù đắp bội chi); (iii) Số trả nợ trong năm (chi trả nợ lãi, phí và các chi phí khác liên quan đến các khoản vay của chính quyền địa phương; chi trả nợ gốc); và (iv) Số dư nợ cuối năm (chi tiết theo từng nguồn vay).

Tính tin cậy của các tài liệu được công khai

- Chênh lệch giữa quyết toán và dự toán tổng thu ngân sách địa phương năm 2022 của tỉnh là 115%, chênh lệch giữa quyết toán và dự toán thu ngân sách địa phương

được hưởng theo phân cấp năm 2022 của tỉnh là 27%, chênh lệch giữa quyết toán và dự toán chi cân đối ngân sách địa phương năm 2022 của tỉnh là -9%, chênh lệch giữa quyết toán và dự toán chi đầu tư phát triển năm 2022 của tỉnh là -17%, chênh lệch giữa quyết toán và dự toán chi thường xuyên của tỉnh năm 2022 của tỉnh là 5%.

- Thay đổi giữa quyết toán và dự toán năm 2022 của chi thường xuyên cho y tế và dân số là 3% (tăng 2%). Thay đổi này là phù hợp. Mức thay đổi này tăng cao hơn so với mức tăng của thay đổi giữa quyết toán và dự toán tổng chi thường xuyên năm 2022 (tăng 5%).

Tính liên tục của tài liệu được công khai

- Các tài liệu được tỉnh công khai liên tục trong năm gần nhất bao gồm: Báo cáo Dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 trình HĐND; Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 đã được HĐND phê duyệt; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh quý 1/2023; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 6 tháng đầu năm 2023; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 9 tháng đầu năm 2023; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh năm 2023; Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh năm 2022 đã được HĐND tỉnh phê duyệt.

Công khai các tài liệu được khuyến khích

- Các tài liệu khuyến khích được công khai gồm: Hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách tỉnh năm 2024, Báo cáo tài chính của tỉnh năm 2022 hoặc 2023; Dự thảo kế hoạch tài chính ngân sách tỉnh 03 năm 2024 – 2026 và Kế hoạch tài chính tỉnh 05 năm 2021-2025.
- Các tài liệu khuyến khích nhưng không được công khai gồm: Kết quả kiểm toán ngân sách nhà nước năm 2020, 2021 hoặc 2022; Báo cáo kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước năm 2020, 2021 hoặc 2022.

Sự tham gia của người dân

- Trang TTĐT của Sở Tài chính có thư mục hỏi đáp, có email và có thể sử dụng được. Nhóm nghiên cứu đã tiến hành gửi thư qua địa chỉ email được cung cấp trên cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính vào ngày 12/01/2024 nhưng sau 30 ngày vẫn chưa nhận được phản hồi.
- Trên trang TTĐT của UBND tỉnh có đường dẫn tới các loại công cụ mạng xã hội chính thức của tỉnh để trao đổi với người dân (Zalo).
- Trên trang TTĐT của HĐND tỉnh có công khai báo cáo góp ý/tổng hợp tiếp nhận ý kiến cử tri của MTTQ tỉnh trình kỳ họp HĐND tỉnh tháng 12/2023 và báo cáo kết quả tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp HĐND tỉnh tháng 12/2023.

Trách nhiệm giải trình

- HĐND tỉnh có công khai kế hoạch giám sát thường xuyên và chuyên đề.
- HĐND tỉnh công khai báo cáo giám sát về ngân sách, công khai biên bản kỳ họp/thảo luận về dự toán và phân bổ ngân sách của tỉnh năm 2024.

- HĐND tỉnh công khai báo cáo thẩm tra dự toán ngân sách năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách và báo cáo thẩm tra quyết toán ngân sách năm 2022.
- Trên trang TTĐT của HĐND tỉnh có thư mục hỏi đáp và có lịch sử hoạt động.
- Trên trang TTĐT của Sở Tài chính tỉnh có thư mục hỏi đáp và có lịch sử hoạt động.
- Ngoài việc công khai dự toán NSNN của tỉnh năm 2024 qua việc tiếp xúc cử tri sau kỳ họp tháng 12/2023 và trên hệ thống các cổng thông tin điện tử thì UBND tỉnh, Sở Tài chính tỉnh có sử dụng các kênh truyền thông nào khác (mạng xã hội như Zalo, Facebook...) để tuyên truyền phổ biến về dự toán ngân sách 2024 tới người dân.